

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST  
Ngày 16-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Kiên**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**

**Bà Ngô Thị Thúy Hảo**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Đậu Thị Hiền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà **Phùng Thị Kim Thoa** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

**Đỗ Trí Q**, sinh năm 1985, tại tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A đường B, phường R, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; nơi ở khi bị bắt: C2 Chung cư T, phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; bố: Đỗ Văn T và mẹ: Phan Thị T; vợ: Lê Thị N và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 201A/2014/HSST ngày 15/9/2014, Tòa án nhân TP.Vũng Tàu xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản án số 82/2018/HSST ngày 06/6/2018, Tòa án nhân TP.Vũng Tàu xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2019, đã chấp hành xong phần quyết định khác của bản án.

Bị bắt, tạm giam ngày 02 tháng 10 năm 2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.Vũng Tàu. (Có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17giờ 50phút ngày 02/10/2021, tại trước chung cư T, phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, công an TP Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Nguyễn An Ninh, TP.Vũng Tàu, bắt quả tang bị cáo Đỗ Trí Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Q tại căn hộ 7 chung cư T, phường N, TP.Vũng Tàu, lực lượng chức năng thu giữ 01 gói ma túy (Cần sa) và 04 gói ni lon chứa chất kết tinh không màu trong suốt. Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Nguyễn An Ninh đã chuyển hồ sơ vụ án, đối tượng, cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Trí Q khai nhận: Bị cáo Q là người nghiện ma túy, số ma túy đá khi cơ quan chức năng bắt quả tang thu giữ là của một người tên H không rõ nhân thân, lai lịch ở TP.Hồ Chí Minh cho bị cáo Q để sử dụng; 01 gói cần sa khi khám xét bị thu giữ là bị cáo Q mua của một người tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 100.000đồng. Đối với 04 gói nylon chứa chất kết tinh không màu trong suốt thì bị cáo Q khai không phải là ma túy, do một người tên Thao đưa cho cất giữ giúp. Bị cáo Q tàng trữ toàn bộ số ma túy trên nhằm mục đích sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo Đỗ Trí Q phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Phạm Văn Nơi.

Tại Bản kết luận giám định số 490/GĐMT - PC09(Đ2) ngày 08/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận:

1. Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01(một) gói nylon hàn kín (Mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng,có hình dấu của Công an phường Nguyễn An Ninh, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký và họ tên: Thiếu tá Điều Mạnh T, Phạm Văn N, Đỗ Trí Q, Nguyễn Quốc T, gửi đến giám định có khối lượng 0,9877 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

2. Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 02 (hai) gói Nylon hàn kín (Mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có khối lượng 3,3947 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

3. Mẫu thảo mộc khô chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A3), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, chưa hoàn thành quá trình giám định (do máy GSMS hỏng, đang chờ bảo trì,sửa chữa) có khối lượng 10,9116 gam.

4. Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín (mẫu A4), được niêm phong trong cùng phong bì nêu trên, chưa hoàn thành quá trình giám định (do máy GSMS hỏng, đang chờ bảo trì, sửa chữa) có khối lượng 75,5893 gam.

Do mẫu A3 và A4 chưa giám định được, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu tiếp tục trưng cầu Phân viện khoa học hình sự tại TP.Hồ Chí Minh - Bộ Công an giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 4270/C09B ngày 15/12/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh - Bộ Công an, kết luận:

Thảo mộc khô đựng trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu A3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại lá cần sa.

Tinh thể trong suốt đựng trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu A4) và tinh thể mịn đựng trong 01 (một) gói nylon nhỏ được niêm phong gửi đến giám định đều không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 29 tháng 5 năm 2020.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng và tài sản gồm: 03 (ba) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 4,3824gam; 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa thảo mộc khô, qua giám định có khối lượng 10,9116gam, loại lá cần sa; 02 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định đều không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất có tổng khối lượng 75,5893gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu xanh đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh trắng, biển số: 59T1-156.79, số máy: F124147607, số khung: RU120U2YA47607; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Nguyễn Minh T (số 095887); 01 căn cước công dân của Đỗ Trí Q.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh trắng, BKS:59T1-156.79, số máy: F124147607, số khung: RU120U2YA47607, qua xác minh chiếc xe trên không có giấy đăng ký hợp lệ, tra cứu số máy, số khung không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu đã đăng thông tin của xe trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Tất cả vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP.Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSTPVT ngày 06/01/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Đỗ Trí Q, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Đỗ Trí Q đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Trí Q, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Trí Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Nguyễn Minh T; tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh trắng, biển số: 59T1-156.79; trả lại 01 căn cước công dân cho bị cáo Đỗ Trí Q.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Trí Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17giờ 50phút ngày 02/10/2021, trước chung cư T, phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP.Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Nguyễn An Ninh, TP.Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Đỗ Trí Q đang tàng trữ trái phép 4,3824gam ma túy, loại Methamphetamine và 10,9116gam lá cần sa. Bị cáo khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy, số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là của một người tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) ở TP.Hồ Chí Minh cho bị cáo, 01 gói cần sa là bị cáo mua của một người tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 100.000đồng, mục đích tàng trữ để sử dụng. Hành vi bị cáo Đỗ Trí Q đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng cho và bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc tàng trữ ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, nhằm mục đích có ma túy để sử dụng đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Nguyễn Minh T là giả.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh trắng, biển số: 59T1-156.79 vì có căn cứ xác định có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Trả lại 01 căn cước công dân cho bị cáo Đỗ Trí Q.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trí Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trí Q 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 02 tháng 10 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong số 490/GĐMT – 490/2 ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Nguyễn Minh T số 095887.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu xanh đen, số Meil: 358193101512540/01 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh trắng, biển số: 59T1-156.79, số máy: F124147607, số khung: RU120U2YA47607, không kiểm tra chất lượng.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Trí Q: 01 căn cước công dân số 077085000295 tên Đỗ Trí Quốc.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 96/BB.CCTHA ngày 14/3/2022.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Trí Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Kiên**